

Số: **643/2020/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 888/2020/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Mai Thị Hồng N**, sinh năm 1979; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà 34, ngách 82/23 C, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- **Anh Giang Hải T**, sinh năm 1977; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà 34, ngách 82/23 C, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Hồng N và anh Giang Hải T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội ngày 17/12/2003 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính cách, bất đồng quan điểm sống. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Chị Mai Thị Hồng N và anh Giang Hải T thống nhất xác nhận có 02 con chung là Giang Tùng D, sinh ngày: 06/11/2004 và Giang Nam A, sinh ngày: 25/01/2010. Ly hôn, anh chị thỏa thuận để anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Chị N cấp dưỡng nuôi con là 10.000.000 (mười triệu) đồng/tháng đối với hai con (5.000.000 đồng/tháng đối với một con chung).

[3]. Về tài sản chung: Chị Mai Thị Hồng N và anh Giang Hải T thống nhất xác nhận không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ: Chị Mai Thị Hồng N và anh Giang Hải T thống nhất xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Chị Mai Thị Hồng N tự nguyện chịu cả 300.000

đồng lệ phí hôn nhân gia đình và không có yêu cầu gì đối với anh Giang Hải T.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị Hồng N và anh Giang Hải T.

- Về con chung: Chị Mai Thị Hồng N và anh Giang Hải T có 02 con chung là Giang Tùng D, sinh ngày: 06/11/2004 và Giang Nam A, sinh ngày: 25/01/2010. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị N và anh T, giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai con chung là cháu T và cháu N. Chị N cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng một tháng đối với mỗi cháu kể từ tháng 10/2020 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Chị N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Mai Thị Hồng N và anh Giang Hải T thống nhất xác nhận không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: Chị Mai Thị Hồng N và anh Giang Hải T thống nhất xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Mai Thị Hồng N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp tại Biên lai số 0014979 ngày 21/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ;
- UBND phường L, quận Đ, TP.Hà Nội
(để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 193,
Quyển số 01/2003, ngày 17/12/2003);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÌNH QUỐC TRÍ